TAND HUYỆN LN **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 117/ 2018/HNGĐ-ST
Ngày 30-10-2018
V/v ly hôn giữa chị K và anh T

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Quỳnh Hoa
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Chung
Bà Nguyễn Thị Hoan

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Kim Thùy- Thư ký Tòa án nhân dân huyện LN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thắm - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện LN tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thẩm thụ lý số: 434/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018 về tranh chấp hôn nhân gia đình sơ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2018/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Công K, sinh năm 1989 (Có mặt)
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1984 (Có mặt)
Cùng trú tại địa chỉ: Khu VH, thị trấn LN, huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn xin ly hôn ghi ngày 07/9/2018 cùng các lời khai và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Phạm Thị Công K trình bày như sau: Chị kết hôn với anh Nguyễn Ngọc T ngày 05/12/2016. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LN, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại khu VH, thị trấn LN, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 7/2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mẫu thuẫn là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, anh T không quan tâm chăm sóc vợ con, và một phần do mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dâu, nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng chị cắt đứt mọi quan hệ từ tháng 02/2018 đến nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được chị tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T.

- *Về con chung:* Vợ chồng anh chị có một con chung là Nguyễn Huy C, sinh ngày 27/01/2018. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị. Nếu vợ chồng ly hôn chị xin được nuôi con chung vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con chung chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Phạm Thị Công K trình bày vợ chồng không có tài sản chung và không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 17/9/2018 và các lời khai tiếp theo bị đơn anh Nguyễn Ngọc T trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh kết hôn với chị Phạm Thị Công K ngày 05/12/2016. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LN, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại khu VH, thị trấn LN, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Vợ chồng anh không có mâu thuẫn gì, chị K và gia đình anh có mâu thuẫn giữa mẹ chồng nàng dâu nhưng chỉ là mâu thuẫn nhỏ nhặt. Do chị K sinh con nên tháng 02/2018 chị K về nhà bố mẹ đẻ ở và từ đó không về, vợ chồng anh sống ly thân cắt đứt quan hệ từ đó đến nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị K xin ly hôn anh không đồng ý và mong muốn vợ chồng về đoàn tụ. Nếu chị K kiên quyết xin ly hôn anh cũng đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Về con chung:* Vợ chồng anh chị có một con chung là Nguyễn Huy C, sinh ngày 27/01/2018. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị K. Nếu Tòa án giải quyết cho vợ chồng ly hôn anh đồng ý để chị K được nuôi con chung, vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

- *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Anh Nguyễn Ngọc T trình bày vợ chồng không có tài sản chung anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay các đương sự vẫn giữ nguyên quan điểm như đã trình bày ở trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện LN tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, phát biểu ý kiến:

Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi mở phiên tòa Thẩm phán và Thư ký Tòa án tuân theo đúng trình tự tố tụng. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử sơ thẩm thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía các đương sự, chị K, anh T chấp hành tương đối nghiêm chỉnh, thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Tuy nhiên phía chị K chưa gửi bản sao đơn khởi kiện cho anh T là chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xử bác yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị Công K xin ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra chứng cứ tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đơn khởi kiện của chị Phạm Thị Công K và các tài liệu nộp kèm theo đơn khởi kiện là hợp lệ, đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về hình thức nội dung đơn khởi kiện. Đây là quan hệ tranh chấp hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện LN.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Phạm Thị Công K kết hôn với anh Nguyễn Ngọc T ngày 05/12/2016. Trước khi cưới hai bên có tự do tìm hiểu thỏa thuận và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LN, huyện LN, tỉnh Bắc Giang. Cưới xong vợ chồng về chung sống tại khu VH, thị trấn LN, thời gian đầu tình cảm vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc. Đến tháng 7/2017 thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mẫu thuẫn là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống, do anh T không quan tâm chăm sóc vợ con và do một phần mâu thuẫn giữa mẹ chồng và nàng dân nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, tháng 02/2018 chị K sinh con nên về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng anh chị cắt đứt mọi quan hệ tình cảm,

kinh tế từ đó đến nay. Phía chị K tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T. Phía anh T không đồng ý lý hôn vì cho rằng tình cảm vợ chồng vẫn còn. Nhưng anh cũng thừa nhận hiện vợ chồng anh đang sống ly thân từ khi chị K về nhà mẹ đẻ ở. Qua kết quả xác minh với chính quyền địa phương và Ủy ban nhân dân thị trấn LN xác nhận vợ chồng anh chị đã sống ly thân không còn quan hệ tình cảm và kinh tế từ khi chị K bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống. Xét thấy mâu thuẫn tình cảm vợ chồng giữa chị K, anh T đã trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Nên căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Phạm Thị Công K được ly hôn với anh Nguyễn Ngọc T.

[3] *Về con chung*: Chị Phạm Thị Công K và anh Nguyễn Ngọc T có một con chung là Nguyễn Huy C, sinh ngày 27/01/2018. Hiện cháu khỏe mạnh phát triển bình thường và đang ở cùng với chị K. Quá trình giải quyết vụ án chị K có nguyện vọng được nuôi con, phía anh T cũng đồng ý. Xét nguyện vọng nuôi con của chị K là nguyện vọng chính đáng và chị K có đủ điều kiện để nuôi con. Việc tự nguyện thỏa thuận của các đương sự về người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau khi ly hôn là tự nguyện phù hợp với quy định của pháp luật. Nên căn cứ vào Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình giao cho chị Phạm Thị Công K tiếp tục nuôi con là Nguyễn Huy C, sinh ngày 27/01/2018. Vấn đề góp cấp dưỡng nuôi con do các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra xem xét giải quyết. Anh Nguyễn Ngọc T có quyền thăm nom con, chăm sóc, giáo dục con theo quy định tại Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

[4] *Về tài sản, công nợ, ruộng canh tác:* Chị Phạm Thị Công K và anh Nguyễn Ngọc T đều không đề nghị Tòa án giải quyết, nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm,thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Phạm Thị Công K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

[6] *Về quyền kháng cáo:* Căn cứ Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Phạm Thị Công K và anh Nguyễn Ngọc T được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147, Điều 271, Điều 272, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24, Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1.*Quan hệ hôn nhân*: Xử cho chị Phạm Thị Công K được ly hôn anh Nguyễn Ngọc T.

2. *Về con chung:* Giao cho chị Phạm Thị Công K trực tiếp nuôi dưỡng con là Nguyễn Huy C, sinh ngày 27/01/2018. Sau khi ly hôn anh Nguyễn Ngọc T có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, mà không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Phạm Thị Công K phải chịu 300.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ chị đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số AA/2017/0003461 ngày 17/9/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện LN, tỉnh Bắc Giang.

4. *Về quyền kháng cáo*: Các đương sự có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện LN;
- Chi cục THADS huyện LN;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn LN;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Quỳnh Hoa